

KẾ HOẠCH

Phối hợp thực hiện Chỉ số thành phần Chi phí thời gian thuộc Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn thị xã Duyên Hải

Căn cứ Quyết định số 1729/QĐ-UBND ngày 24/8/2021 của Ủy ban nhân dân tỉnh Trà Vinh về Phê duyệt Quy chế phối hợp thực hiện Chỉ số thành phần Chi phí thời gian thuộc Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn tỉnh Trà Vinh. Ủy ban nhân dân thị xã xây dựng kế hoạch thực hiện như sau:

I. MỤC TIÊU, YÊU CẦU

- Thủ trưởng các cơ quan có liên quan nêu cao tinh thần trách nhiệm, đảm bảo phối hợp chặt chẽ, thống nhất, chủ động trong phối hợp thực hiện nhiệm vụ nhằm mang lại kết quả tốt nhất, góp phần cải thiện hiệu quả điểm số đánh giá Chỉ số thành phần Chi phí thời gian thuộc Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI).

- Rút ngắn tối đa thời gian thực hiện các thủ tục hành chính liên quan đến doanh nghiệp như thủ tục về đất đai, xây dựng,...

II. ĐỐI TƯỢNG, NGUYÊN TẮC PHỐI HỢP, PHƯƠNG ÁN PHỐI HỢP

1. Đối tượng:

- Văn phòng Thị ủy và HĐND - UBND thị xã; các ban, ngành: Cơ quan Tổ chức - Nội vụ (phụ trách Nội vụ), Tư pháp, Quản lý đô thị, Chi Cục Thuế khu vực, Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra (phụ trách thanh tra) và cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc phối hợp thực hiện Quy chế này.

- Ủy ban nhân dân các xã, phường (viết tắt là UBND cấp xã).

2. Nguyên tắc phối hợp

- Văn phòng Thị ủy và HĐND - UBND thị xã là cơ quan đầu mối, chủ trì phối hợp với các cơ quan liên quan trong thực hiện Chỉ số thành phần Chi phí thời gian trên địa bàn thị xã; các ban, ngành thị xã, UBND cấp xã chủ trì, phối hợp thực hiện từng chỉ tiêu của Chỉ số thành phần được giao tại Kế hoạch này.

- Bảo đảm tính thống nhất, trên cơ sở chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn của mỗi cơ quan và theo quy định của pháp luật; không làm ảnh hưởng đến hoạt động chuyên môn của các cơ quan có liên quan, nhằm đảm bảo sự phối hợp chặt chẽ, thống nhất, chủ động và trách nhiệm để tạo điều kiện thuận lợi hỗ trợ nhau thực hiện tốt nhiệm vụ; đồng thời không ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất, kinh doanh của doanh nghiệp, tổ chức, cá nhân có liên quan.

- Các thủ tục hành chính (TTHC) phải được thực hiện theo cơ chế một cửa, một cửa liên thông theo quy định tại Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết TTHC và các quy định của tỉnh về thời hạn giải quyết TTHC; đảm bảo nhanh gọn, hiệu quả, kịp thời, đặc biệt là rút ngắn tối đa thời gian giải quyết.

3. Phương thức phối hợp

1. Các ban, ngành thị xã, UBND cấp xã có trách nhiệm phối hợp với Văn phòng Thị ủy và HĐND - UBND thị xã tổ chức thực hiện Kế hoạch này; phân công Lãnh đạo, đồng thời cử đầu mối phụ trách, khi có sự thay đổi về nhân sự phải thông báo kịp thời để cơ quan đầu mối cập nhật, thông tin đến các đơn vị liên quan biết, theo dõi để phối hợp giải quyết các công việc liên quan. Chủ động thực hiện các nhiệm vụ liên quan các chỉ tiêu của Chỉ số thành phần Chi phí thời gian được giao chủ trì.

2. Tùy theo tính chất, nội dung công việc cần phối hợp với các cơ quan khác, cơ quan chủ trì quyết định áp dụng một trong các phương thức phối hợp: Trao đổi trực tiếp hoặc bằng văn bản; tổ chức cuộc họp thông qua nội dung cần giải quyết hoặc thông qua việc tổ chức sơ kết, tổng kết thực hiện Kế hoạch và bằng các hình thức khác (điện thoại, email) theo yêu cầu công việc. Việc tổ chức lấy ý kiến các cơ quan, đơn vị phối hợp bằng văn bản hoặc gửi hồ sơ đề nghị cơ quan phối hợp tham gia ý kiến; cơ quan được lấy ý kiến có trách nhiệm nghiên cứu trả lời bằng văn bản theo quy định, trường hợp quá thời hạn được quy định trong văn bản lấy ý kiến mà cơ quan được lấy ý kiến chưa có văn bản trả lời thì được xem là đồng ý với nội dung, phải chịu trách nhiệm về nội dung văn bản do cơ quan gửi lấy ý kiến.

III. NỘI DUNG VÀ TRÁCH NHIỆM PHỐI HỢP

1. Nội dung phối hợp thực hiện các chỉ tiêu trong Chỉ số thành phần Chi phí thời gian

Các cơ quan, đơn vị phối hợp trong thực hiện Chỉ số thành phần Chi phí thời gian gồm các chỉ tiêu sau:

- 1.1 Cán bộ, công chức giải quyết công việc hiệu quả.
- 1.2 Cán bộ, công chức thân thiện.
- 1.3 Doanh nghiệp không phải đi lại nhiều lần để hoàn tất thủ tục.
- 1.4 Thủ tục, giấy tờ đơn giản.
- 1.5 Thời gian thực hiện TTHC được rút ngắn so với quy định.
- 1.6 Phí, lệ phí được niêm yết công khai.
- 1.7 Tỷ lệ Doanh nghiệp bị thanh tra, kiểm tra từ 5 cuộc trở lên trong năm.
- 1.8 Nội dung thanh tra, kiểm tra bị trùng lặp.

1.9 Thanh, kiểm tra tạo cơ hội cho cán bộ những nhiều doanh nghiệp.

1.10 Tỷ lệ Doanh nghiệp dành hơn 10% quỹ thời gian để tìm hiểu và thực hiện quy định pháp luật.

1.11 Số giờ trung vị cho mỗi cuộc làm việc với thanh tra, kiểm tra thuế.

2. Trách nhiệm phối hợp chung

- Từng cơ quan, đơn vị căn cứ vào chức năng, nhiệm vụ cụ thể để triển khai thực hiện các chỉ tiêu được giao chủ trì; phối hợp và tạo điều kiện hỗ trợ để thực hiện tốt Chỉ số thành phần Chi phí thời gian.

- Thủ trưởng cơ quan, đơn vị phải thường xuyên kiểm tra, đôn đốc việc thực hiện hỗ trợ cho người dân, doanh nghiệp; quan tâm bố trí công chức, viên chức có trình độ, năng lực thực hiện tiếp nhận hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả; quy trình hồ sơ, thủ tục phải công khai, minh bạch, rõ ràng, đảm bảo thời gian, không phát sinh thêm thủ tục ngoài quy định; tạo điều kiện tối đa cho người dân, doanh nghiệp trong khuôn khổ luật pháp.

- Khi tiếp nhận các thông tin về nhu cầu hỗ trợ của doanh nghiệp, nếu thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị thì chủ động trực tiếp giải quyết ngay. Trường hợp không thuộc chức năng, nhiệm vụ của cơ quan, đơn vị thì phối hợp với các cơ quan liên quan giải quyết.

- Tăng cường và thực hiện có hiệu quả quy chế phối hợp giữa Bộ phận tiếp nhận và Trả kết quả với các cơ quan, đơn vị có liên quan trong việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC, đảm bảo công khai, minh bạch và đúng quy định, đúng thời gian.

- Các cơ quan, đơn vị công khai đường dây nóng và số điện thoại lãnh đạo, cán bộ đầu mối phụ trách các chỉ tiêu của Chỉ số thành phần Chi phí thời gian.

3. Trách nhiệm phối hợp cụ thể

3.1 Văn phòng Thị ủy và HĐND - UBND thị xã:

Chủ trì 4 chỉ tiêu của Chỉ số thành phần Chi phí thời gian tại khoản 1.3, 1.4, 1.5, 1.6 Mục III Kế hoạch này.

a) Tiếp tục tham mưu UBND thị xã triển khai thực hiện có hiệu quả Nghị định số 61/2018/NĐ-CP ngày 23/4/2018 của Chính phủ về thực hiện cơ chế một cửa, một cửa liên thông trong giải quyết thủ tục hành chính, Chỉ thị số 30/CT-TTg ngày 30/10/2018 của Thủ tướng Chính phủ về nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính.

b) Chỉ đạo Bộ phận một cửa của thị xã và Bộ phận một cửa của cấp xã nâng cao chất lượng phục vụ, đảm bảo giải quyết nhanh, hiệu quả các hồ sơ TTHC của

người dân, doanh nghiệp. Tăng cường giải quyết TTHC trên môi trường điện tử; phối hợp tích hợp, cung cấp dịch vụ công trực tuyến trên Cổng Dịch vụ công Quốc gia theo hướng giảm chi phí, giảm tiếp xúc trực tiếp. Tập trung đẩy mạnh tuyên truyền, hướng dẫn, khuyến khích người dân, doanh nghiệp sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đã được tích hợp trên Cổng Dịch vụ công quốc gia, Cổng Dịch vụ công tỉnh.

c) Kiểm soát, rà soát TTHC; công bố TTHC.

d) Theo dõi, đôn đốc các cơ quan, đơn vị thực hiện đúng quy định việc niêm yết tại Bộ phận Một cửa, công khai TTHC Trang thông tin điện tử của thị xã; tiếp nhận, xử lý phản ánh, kiến nghị của cá nhân, tổ chức đối với TTHC; công khai kết quả trả lời phản ánh, kiến nghị của cá nhân đầy đủ.

e) Chỉ đạo Bộ phận một cửa trên địa bàn thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

3.2 Cơ quan Tổ chức - Nội vụ thị xã

Chủ trì 2 chỉ tiêu của Chỉ số thành phần Chi phí thời gian tại khoản 1.1, 1.2 mục III Kế hoạch này.

a) Tăng cường kiểm tra công vụ tại các, Ban, ngành thị xã và UBND các xã, phường; kịp thời phát hiện, kiến nghị cơ quan có thẩm quyền xử lý nghiêm những trường hợp cán bộ, công chức, viên chức, người lao động làm việc vi phạm kỷ luật, kỷ cương hành chính, gây khó khăn, phiền hà, sách nhiễu đối với người dân, doanh nghiệp trong quá trình tiếp nhận và giải quyết TTHC.

b) Tổng hợp, rà soát nhu cầu đào tạo, bồi dưỡng của các cơ quan, đơn vị, hàng năm tham mưu UBND thị xã ban hành kế hoạch đào tạo, bồi dưỡng và tổ chức các lớp đào tạo, bồi dưỡng đảm bảo đáp ứng được nhu cầu thực tiễn.

3.3 Cơ quan Kiểm tra - Thanh tra thị xã

Chủ trì 3 chỉ tiêu của Chỉ số thành phần Chi phí thời gian tại khoản 1.7, 1.8, 1.9 mục III Kế hoạch này.

a) Tiếp tục thực hiện nghiêm quy định trong công tác thanh tra, kiểm tra, đặc biệt là đối với doanh nghiệp; đồng thời, thực hiện nghiêm các quy định về phòng, chống tham nhũng, tuyệt đối không để tình trạng lợi dụng công tác thanh tra, kiểm tra để nhũng nhiễu, trục lợi cá nhân. Kịp thời phát hiện và đề xuất xử lý các trường hợp sai phạm trong quá trình thanh tra, kiểm tra.

b) Tham mưu UBND thị xã lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện tốt công tác phòng, chống tham nhũng; kịp thời phát hiện, kiến nghị xử lý trách nhiệm của người đứng đầu đối với những trường hợp tự ý đặt ra các thành phần hồ sơ, khoản thu, điều kiện

ràng buộc ngoài quy định, gây khó khăn, phiền hà, hoặc có hành vi nhũng nhiễu, tiêu cực khi giải quyết TTHC cho người dân, doanh nghiệp; theo dõi, đôn đốc việc thực hiện Kế hoạch công tác phòng, chống tham nhũng, thực hiện tốt chế độ báo cáo định kỳ, đột xuất về công tác phòng, chống tham nhũng theo chỉ đạo của Trung ương, của tỉnh đúng theo quy định.

3.4. Phòng Tư pháp thị xã

Chủ trì chỉ tiêu của Chỉ số thành phần Chi phí thời gian tại khoản 1.10 Điều 4 Quy chế này.

Tiếp tục phối hợp với các Sở, ngành có liên quan tăng cường rà soát, hệ thống hóa văn bản quy phạm pháp luật, thường xuyên kiểm tra, tự kiểm tra và kiểm tra các văn bản do UBND tỉnh, Hội đồng nhân dân, UBND cấp huyện ban hành có liên quan trực tiếp đến doanh nghiệp, để kịp thời tham mưu, đề xuất bãi bỏ, sửa đổi, bổ sung các quy định cho phù hợp.

5. Chi cục thuế Khu vực thị xã

Chủ trì chỉ tiêu của Chỉ số thành phần Chi phí thời gian tại khoản 1.11 mục III Kế hoạch này.

Thực hiện các giải pháp nhằm thực hiện hiệu quả công tác thanh tra, kiểm tra thuế, thời gian thực hiện kiểm tra thuế là 07 ngày làm việc (theo quy định là 10 ngày làm việc, giảm 3 ngày làm việc); thời gian thực hiện thanh tra thuế là 20 ngày (theo quy định là 30 ngày, giảm 10 ngày).

6. Phòng Quản lý đô thị thị xã

Tiếp tục thực hiện tốt Chỉ thị số 08/CT-TTg ngày 13/3/2018 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường thực hiện các biện pháp nhằm rút ngắn thời gian cấp giấy phép xây dựng và các thủ tục liên quan.

7. UBND các xã, phường

a) Chỉ đạo Bộ phận một cửa cấp xã trên địa bàn thực hiện tốt việc tiếp nhận và giải quyết TTHC liên quan đến người dân, doanh nghiệp.

b) Chỉ đạo thực hiện nghiêm kỷ luật, kỷ cương hành chính, chú trọng đến giờ giấc và tác phong trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn tại đơn vị trên địa bàn.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Văn phòng Thị ủy và HĐND - UBND thị xã

- Lãnh đạo Văn phòng Thị ủy và HĐND – UBND thị xã có trách nhiệm chủ trì, phối hợp với Thủ trưởng các ban, ngành thị xã và Chủ tịch UBND các xã, phường hướng dẫn, theo dõi, kiểm tra, đôn đốc thực hiện Kế hoạch này.

- Định kỳ hàng quý (trước ngày 5 của tháng cuối quý), 6 tháng (trước ngày 10/6), năm (trước ngày 5/12) và đột xuất (khi có yêu cầu), Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị được giao trách nhiệm phối hợp báo cáo về Văn phòng Thị ủy và HĐND – UBND thị xã, để tổng hợp báo cáo UBND thị xã về kết quả triển khai thực hiện các nội dung được giao.

- Tham mưu Chủ tịch UBND thị xã chỉ đạo các ban, ngành thị xã, UBND các xã, phường thực hiện Kế hoạch này.

2. Các ban, ngành thị xã, Ủy ban nhân dân các xã, phường

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị (quy định tại mục III Kế hoạch này) chịu trách nhiệm thực hiện các chỉ tiêu của Chỉ số thành phần Chi phí thời gian thuộc chức năng của ngành mình và phối hợp thực hiện các chỉ tiêu khác khi có yêu cầu. Trên cơ sở rà soát, phân tích đánh giá từng chỉ tiêu của Chỉ số thành phần Chi phí thời gian do đơn vị mình phụ trách, thường xuyên theo dõi kiểm tra, đánh giá tinh thần, trách nhiệm, thái độ phục vụ của công chức, viên chức và kịp thời xử lý nghiêm theo quy định đối với các công chức, viên chức chưa thực hiện tốt việc tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC cho người dân và doanh nghiệp. Bố trí công chức, viên chức tiếp nhận và trả kết quả giải quyết TTHC tương đối ổn định nhằm đảm bảo tính chuyên môn hóa cao. Trong quá trình phối hợp thực hiện giải quyết TTHC tuyệt đối không để phát sinh các chi phí không chính thức.

Trong quá trình thực hiện, nếu phát sinh vướng mắc, khó khăn hoặc có những vấn đề mới phát sinh, các cơ quan, đơn vị phản ánh kịp thời về Văn phòng Thị ủy và HĐND – UBND thị xã để tổng hợp, báo cáo Chủ tịch UBND thị xã để có sự chỉ đạo

Trên đây là Kế hoạch Phối hợp thực hiện Chỉ số thành phần Chi phí thời gian thuộc Chỉ số năng lực cạnh tranh cấp tỉnh (PCI) trên địa bàn thị xã Duyên Hải./.

Nơi nhận:

- CT, các PCT. UBND thị xã (đ/b);
- Các ban, ngành thị xã (t/h);
- Chi cục thuế khu vực thị xã;
- Đăng tải trang thông tin điện tử tx;
- UBND các xã, phường (t/h);
- Lưu Văn phòng, NC (Thúy).

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN

CHỦ TỊCH



Lao Thị Hồng Gấm